TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2019/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Ξ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 87/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Mai Thị L -Sinh năm 1995. Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

* Bị đơn: Ông Phạm Văn L - Sinh năm 1989. Trú tại: Tổ 218, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Mai Thị L -Sinh năm 1995. Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam và ông Phạm Văn L - Sinh năm 1989. Trú tại: Tổ 218, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị L và ông Phạm Văn L thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 16.02.2017 của UBND phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

+ Về con chung: Bà Mai Thị L và ông Phạm Văn L xác nhận có 01 con chung Phạm Mai Thanh Tr – Sinh ngày 29.3.2017 và thống nhất thỏa thuận như sau: Bà

Mai Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Mai Thanh Tr – Sinh ngày 29.3.2017 và ông Phạm Văn L không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

+ Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Mai Thị L tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do bà Mai Thị L đã nộp theo biên lai thu số 0006097 ngày 22.3.2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Bà Mai Thị L được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), (*Bà L đã nộp đủ tiền án phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Thủy